

LỊCH SỬ VIỆT NAM BẰNG TRANH

7

NHUY KIỀU TƯỚNG QUÂN
BÀ TRIỆU



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Chủ biên
TRẦN BẠCH ĐĂNG
Biên soạn
ĐINH VĂN LIÊN
Họa sĩ
NGUYỄN HUY KHÔI



LỊCH SỬ VIỆT NAM

BẰNG TRANH

TẬP 7: NHỤY KIỂU TƯỚNG QUÂN BÀ TRIỆU

Tái bản lần thứ tư

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THU VIỆN KHTH TP.HCM
General Sciences Library Cataloging-in-Publication Data

Nhụy Kiều tướng quân - Ba Triệu/ Trần Bạch Đằng chủ biên; Đinh Văn Liên biên soạn;
họa sĩ Nguyễn Huy Khôi. - Tái bản lần thứ 4 - TP. Hồ Chí Minh: trẻ, 2013
86tr.; minh họa; 20cm. - (Lịch sử Việt Nam bằng tranh; T.7).

1. Triệu Thị Trinh, 226-248. 2. Danh nhân - Việt Nam - Tiểu sử. 3. Việt Nam - Lịch sử - I.
Trần Bạch Đằng. II. Đinh Văn Liên. III. Ts: Lịch sử Việt Nam bằng tranh.

1. Triệu Thị Trinh, 226-248. 2. Celebrities - Vietnam - Biography. 3. Vietnam - History.

959.7013092 – dc22

N584

LỜI GIỚI THIỆU

Sau thất bại của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, nhà Hán tăng cường chính sách cai trị khắc nghiệt đối với Giao Châu. Nhưng vào cuối thế kỉ thứ II, triều đình nhà Hán suy yếu, dân Hán nổi dậy khắp nơi, lớn nhất là cuộc khởi nghĩa Hoàng Cân (Khăn Vàng).

Đầu thế kỉ thứ III, đất Hán bị chia thành tam quốc với Ngụy – Thục – Ngô cát cứ ba phương, và những cuộc tranh hùng giữa Tào Tháo – Lưu Bị – Tôn Quyền diễn ra liên miên không dứt, gây bao nỗi thống khổ cho nhân dân Trung Quốc thời đó. Đặc biệt dân các nước lệ thuộc, trong đó có nước ta, còn khổ đau gấp bao lần.

Vào đầu thế kỉ thứ ba miền đất nước ta nằm dưới ách đô hộ của nhà Ngô. Cũng như các triều đại trước, nhà Ngô ra sức thu vét sản vật và bắt lính, bắt phu từ Giao Chỉ để củng cố thực lực giao tranh với Lưu Bị, Tào Tháo. Bởi vậy vào năm 248 cả Cửu Chân, Giao Chỉ đều nổi dậy chống Ngô trong đó tiêu biểu nhất cuộc khởi nghĩa của người nữ anh hùng trẻ tuổi miền Cửu Chân: Bà Triệu.

*Những nội dung trên được truyền tải trong tập 7 của bộ **Lịch sử Việt Nam bằng tranh “Nhụy Kiều tướng quân Bà Triệu”** phần lời do Đinh Văn Liên biên soạn, phần hình ảnh do Nguyễn Huy Khôi thể hiện.*

*Nhà xuất bản Trẻ xin trân trọng giới thiệu tập 7 của bộ **Lịch sử Việt Nam bằng tranh**.*

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

*“Con gái nước ta, nhiều người hùng dũng khác thường.
Bà Triệu Ẩu cũng là người sánh vai được với Hai Bà
Trưng. Xem như vậy, thì Bắc sẽ chép truyện thành Phu
Nhân Quân nương tử, há có phải chỉ Trung Quốc là có
đàn bà nổi danh tiếng đâu?”*

*(Khâm định Việt sử thông giám cương mục
tiền biên, quyển III)*

Vào đầu thế kỉ thứ III, nước ta bị nhà Ngô đô hộ. Bọn quan lại nhà Ngô tham tàn bạo ngược, cai trị hà khắc, cướp bóc, vơ vét của cải, ức hiếp và nhũn nhiều dân lành. Đất nước ta tiêu điều xơ xác, nhân dân ta oán hận căm thù.



Để có nhiều quân đánh nhau với Ngụy và Thục, quân Ngô bắt hàng nghìn hàng vạn trai tráng đất Việt sang Ngô đi lính, xông pha sa trường. Khắp đất nước, xóm làng diễn ra cảnh biệt ly, vợ khóc chồng, con khóc cha... vô cùng thảm thiết.



Khi xây dựng kinh đô Kiến Nghiệp (Nam Kinh) vì thiếu thợ giỏi, nhà Ngô đã bắt hàng ngàn thợ thủ công giỏi đất Giao Chỉ, Cửu Chân, cưỡng bức đưa sang làm thợ. Họ làm việc dưới đòn roi của quan binh nhà Ngô đến kiệt sức bỏ mạng nơi công trường. Nhiều người ra đi là vĩnh viễn không trở về được với quê hương đất tổ.



Bọn quan lại tham tàn còn bắt dân ta vào rừng bắt voi, tê giác lấy ngà, tìm trầm hương, quế và những lâm sản quý hiếm làm lễ vật cống nạp cho chúng.





Chúng còn bắt dân ta lặn xuống biển sâu mò ngọc trai và các hải sản quý khác. Nhiều người đã làm mồi cho sóng dữ, cá mập.

Không cam chịu áp bức bất công, tham tàn bạo ngược ấy, một người con gái anh hùng đã phất ngọn cờ nghĩa ở núi Tùng quận Cửu Chân (nay thuộc huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa) để đánh đuổi quân xâm lược. Nhân dân phấn khởi cổ vũ và hưởng ứng rất đông.

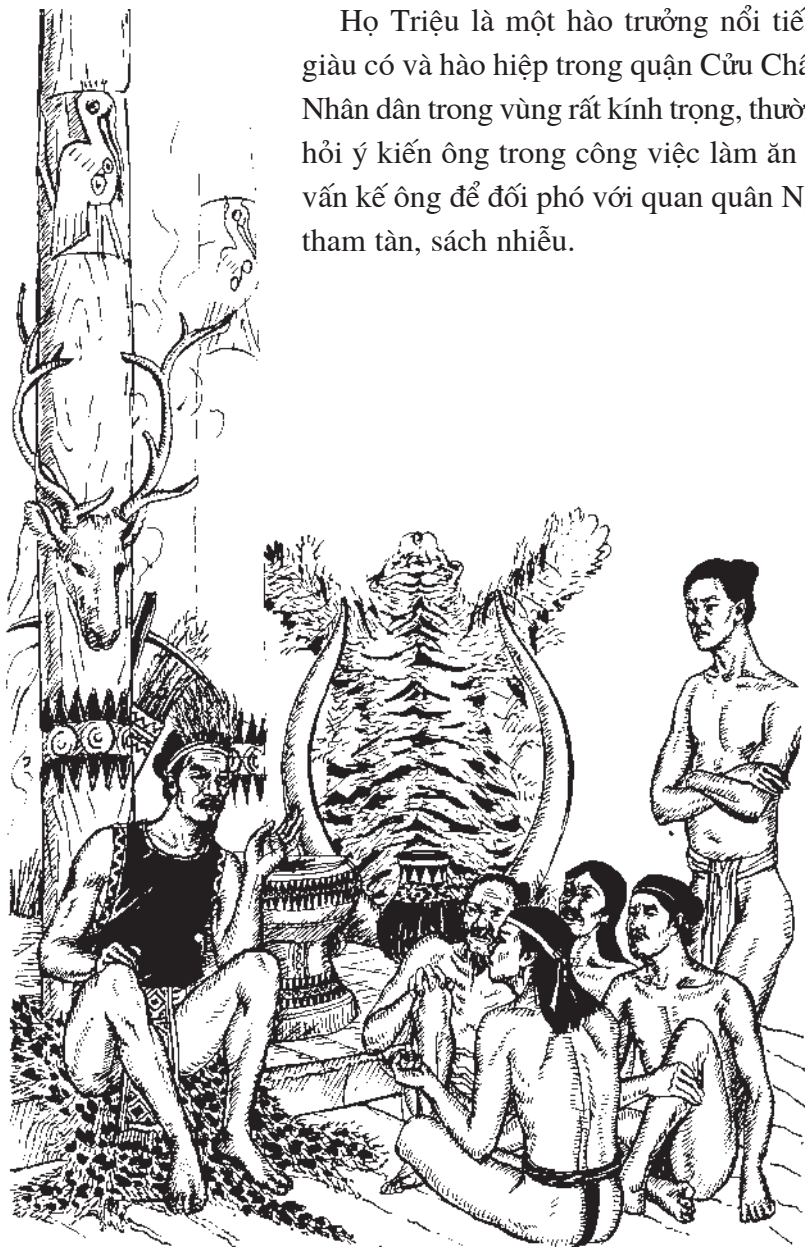






Người con gái ấy là Bà Triệu, hay Nàng Trinh (Triệu Trinh Nương hay Triệu Thị Trinh). Theo truyền thuyết dân gian, Triệu Thị Trinh cất tiếng khóc chào đời ngày mùng 2 tháng 10 năm Kỷ Dậu (năm 229) ở một bản làng thuộc vùng núi Quân Yên (Cửu Chân). Bà sinh ra trong tiếng trống bập bùng của ngày hội săn và sự hân hoan chào đón của gia đình, bà con quanh vùng.

Họ Triệu là một hào trưởng nổi tiếng giàu có và hào hiệp trong quận Cửu Chân. Nhân dân trong vùng rất kính trọng, thường hỏi ý kiến ông trong công việc làm ăn và vận kế ông để đối phó với quan quân Ngô tham tàn, sách nhiễu.



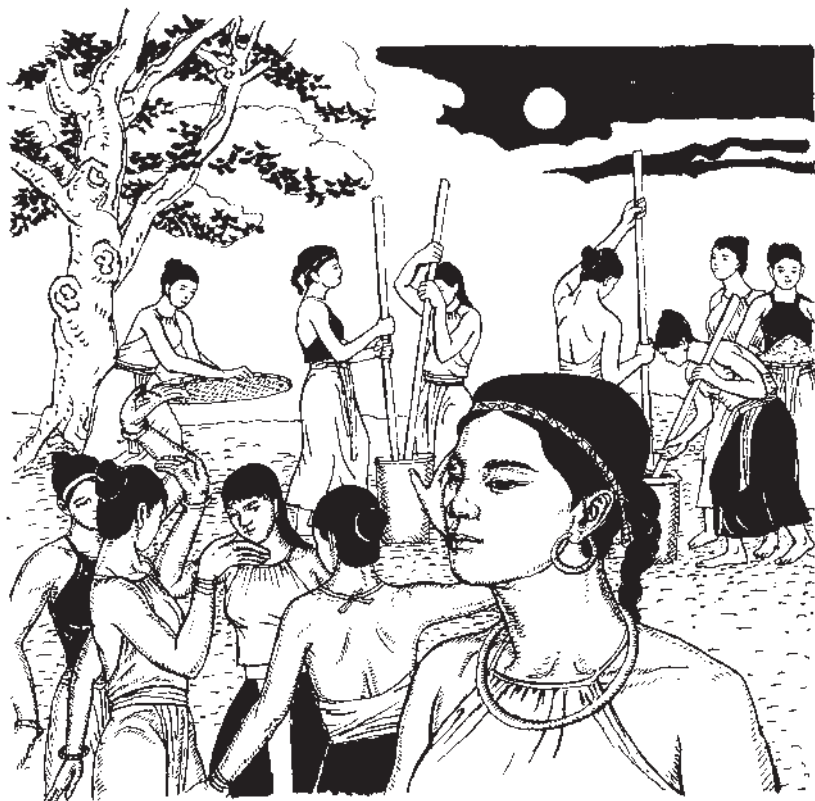


Khi Triệu Thị Trinh đã lớn được cha cho cùng anh là Triệu Quốc Đạt theo học cả văn lẫn võ. Cả hai anh em đều khỏe mạnh, thông minh, khiến hào trưởng họ Triệu hết sức hài lòng.



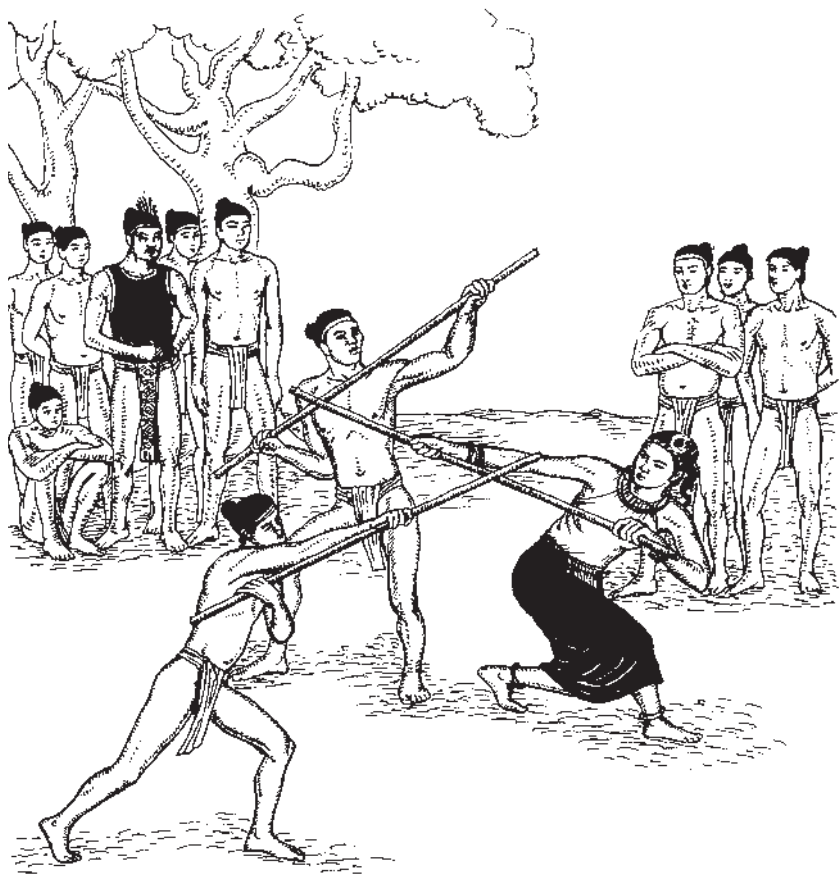
Cô bé Trinh xinh xắn, nhưng có cá tính mạnh mẽ, thích thao duyệt võ nghệ hơn là may vá thêu thùa. Những lúc rảnh rỗi cô thường theo các bạn chần trâu thả diều, đá dế và bày trò tập trận giả đánh nhau. Quê hương với cánh đồng Nếp Bất bạt ngàn nằm trên bờ sông Mã dưới núi Quân Yên đã khắc ghi trong trái tim thơ dại của cô tình yêu thương vô bờ.

Chẳng mấy chốc, nàng Trinh đã trở thành thiếu nữ. Nàng thích nhất là những đêm trăng giã gạo, cùng các bạn trong bản làng kể chuyện, hát đối về chiến công lẫy lừng của hai bà Trưng Trắc và Trưng Nhị.



Tuy là con gái nhưng nàng Trinh rất khỏe mạnh, thông minh và hiếu động. Nàng bắn cung rất giỏi, thường theo các trai tráng phường săn đi săn thú. Một hôm nàng bắn hạ một con beo gấm trước sự thán phục và ngưỡng mộ của trai tráng quanh vùng.





Nàng Trinh học võ rất mau tiến bộ. Trong luyện tập, khi thi đấu với trai tráng trong làng, nàng tỏ ra rất kiên cường và không chịu nhường bất cứ ai.

Lớn lên, hàng ngày chứng kiến cảnh nhân dân cực khổ, rách rưới bị quan quân nhà Ngô bắt trói, đánh đập, bắt đi phu, đi dịch, Nàng Trinh rất buồn rầu và uất hận. Nhất là khi trong đám người ấy có bạn bè, trai tráng và người quen trong vùng.



Nàng càng đau lòng khi thấy cha và anh mình vốn là những Hào trưởng quyền uy nhất vùng, vậy mà hàng ngày phải lo lắng, bôn ba cùng dân làng tìm kiếm, đánh bắt đủ phẩm vật dâng cống theo định kỳ cho tên Thái thú Cửu Chân. Dù vậy, chúng ngày càng đòi hỏi thái quá và hoành hợ đủ điều.





Từ đó, nàng Trinh suy nghĩ rất nhiều và trong đầu nàng nung nấu ý chí trả thù nhà nợ trước, quyết theo gương Hai Bà Trưng quét sạch bọn giặc Ngô ra khỏi bờ cõi, trả lại thanh bình, tự do cho nhân dân.

Hào trưởng họ Triệu và Quốc Đạt đồng cảm với nàng Trinh, họ bàn: “*Muốn lo việc lớn phải chuẩn bị lực lượng, tích trữ lương thảo và chờ đợi thời cơ*”. Sau đó họ phân nhau mỗi người một việc, tích cực chuẩn bị.



Nhưng không may chẳng bao lâu sau đó Hào trưởng họ Triệu lâm trọng bệnh qua đời. Quốc Đạt thay cha làm Hào trưởng vùng núi Quân Yên. Từ đó, anh gánh lấy trách nhiệm lo cho dân và càng thấm thía thân phận người dân nô lệ.



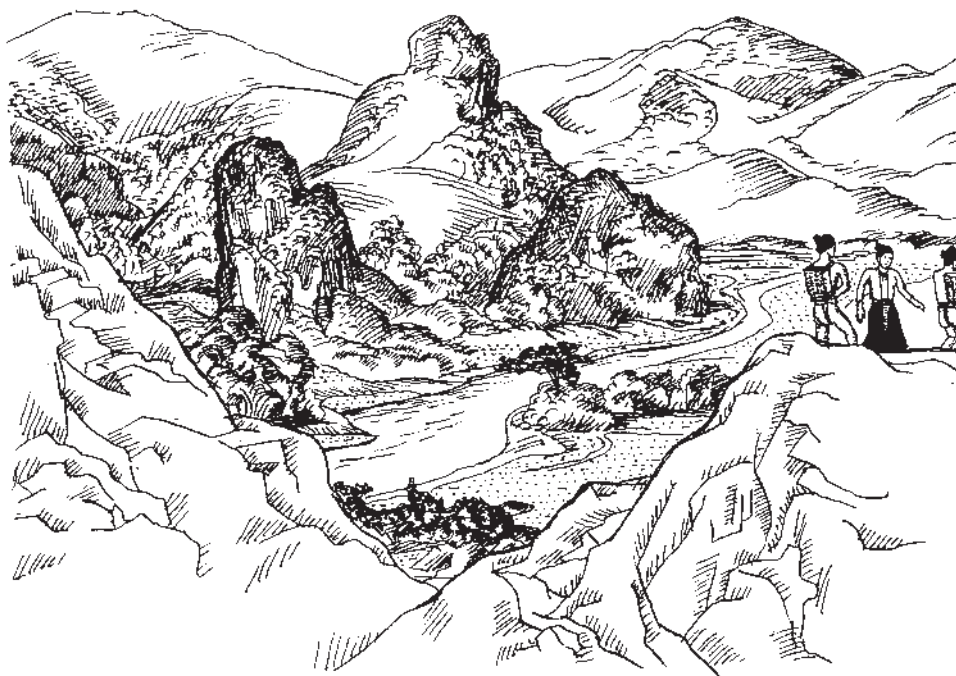


Tuy đang phải chịu tang nhưng Quốc Đạt và Triệu Thị Trinh vẫn nung nấu ý chí khởi nghĩa. Quốc Đạt đem việc lớn bàn với vợ, nhưng mẹ không đồng tình, hèn nhát van xin Quốc Đạt đừng nghĩ đến việc đó vì sợ sự trả thù tàn bạo của quân Ngô.

Từ đó, Quốc Đạt không bàn với vợ nữa. Anh ngầm bảo Thị Trinh: “Em đem người về quê mẹ ở núi Tùng tập hợp hào kiệt, rèn luyện binh mã, chuẩn bị địa thế hiểm yếu cùng anh tạo thế liên hoàn chờ đợi thời cơ khởi nghĩa...”.



Núi Tùng có một thung lũng nhỏ nằm giữa hai dãy núi đá vôi thấp, dãy phía bắc là Châu Lộc, dãy phía nam là Tam Đa. Dưới chân núi Châu Lộc là sông Lèn, dưới chân núi Tam Đa là sông Âu. Từ thung lũng này có thể ngược lên liên hệ với các bộ tộc miền núi, vừa có thể mở ra đồng bằng xuống biển. Thật là một cảnh đẹp nên thơ vừa là căn cứ quân sự hiếm có.



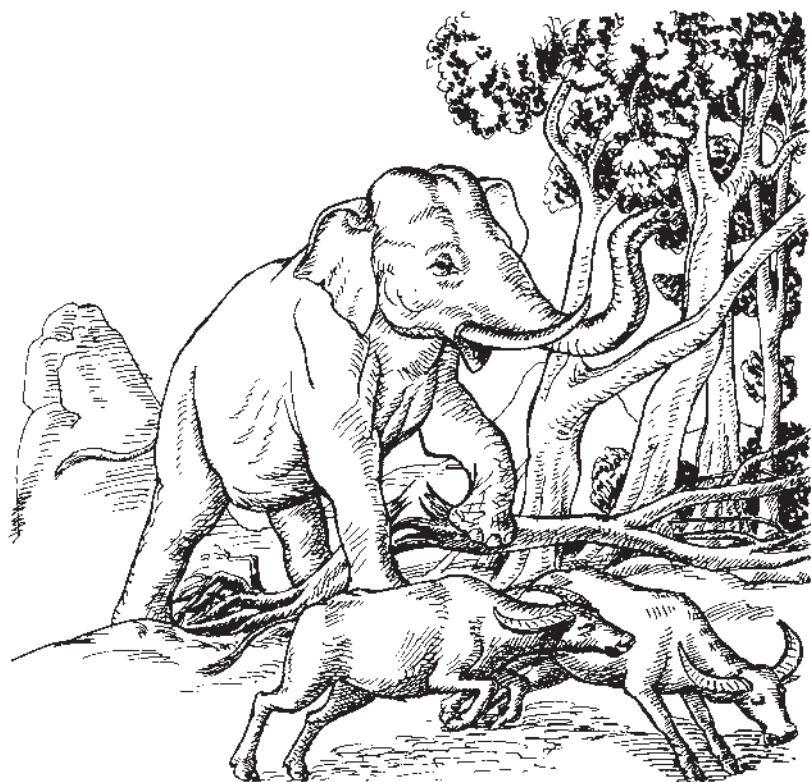




Anh em họ Triệu mở rộng cửa để chào đón hào kiệt, đem của cải ra để sắm sửa khí giới, quân dụng. Cả ở núi Tùng lẫn Quân Yên đều tổ chức đội ngũ như những phường săn, hàng ngày họ giả đi săn để vào rừng luyện tập võ nghệ và cách đánh phá các thế trận.

Mặt khác, Triệu Quốc Đạt cho người mang rượu thịt cùng những đồ quý hiếm mà ông săn bắt được như nai, heo rừng, da hổ, chim trĩ, và trầm hương, quế... đến cống cho bọn quan lại cai trị để lấy lòng và tỏ thái độ thuần phục cho chúng không nghi ngờ.



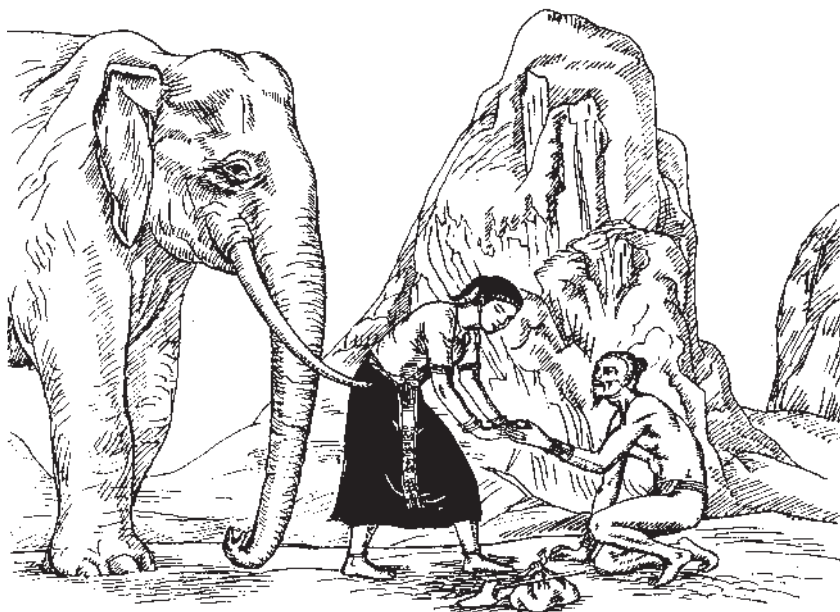


Tương truyền, lúc bấy giờ ở vùng núi Tùng xuất hiện một con voi trắng một ngà rất dữ tợn. Con voi thường về phá hoại mùa màng, quật chết trâu bò. Nó còn quật chết, dày xạc những người nào đến gần săn bắt.



Triệu Thị Trinh cùng các bạn mưu trí dùng voi nhà dụ con voi một ngà hung dữ xuống một đầm lầy rồi ở xung quanh hô hoán. Voi càng vùng vẫy càng bị lún sâu. Lúc đó, bà nhảy lên cưỡi đầu voi, lúc cứng rắn lúc vỗ về để thu phục voi. Cuối cùng, con voi hung dữ chịu khuất phục.

Ở một vùng sơn cước xa xôi có một lão nài voi giàu kinh nghiệm nghe tin Bà Triệu thu phục con voi một ngà, ông rất lấy làm khâm phục nên lặn lội đến tình nguyện làm nài voi trắng cho Bà. Từ đó, chú voi trắng, lão nài trở thành người bạn chiến đấu trung thành của Bà Triệu.

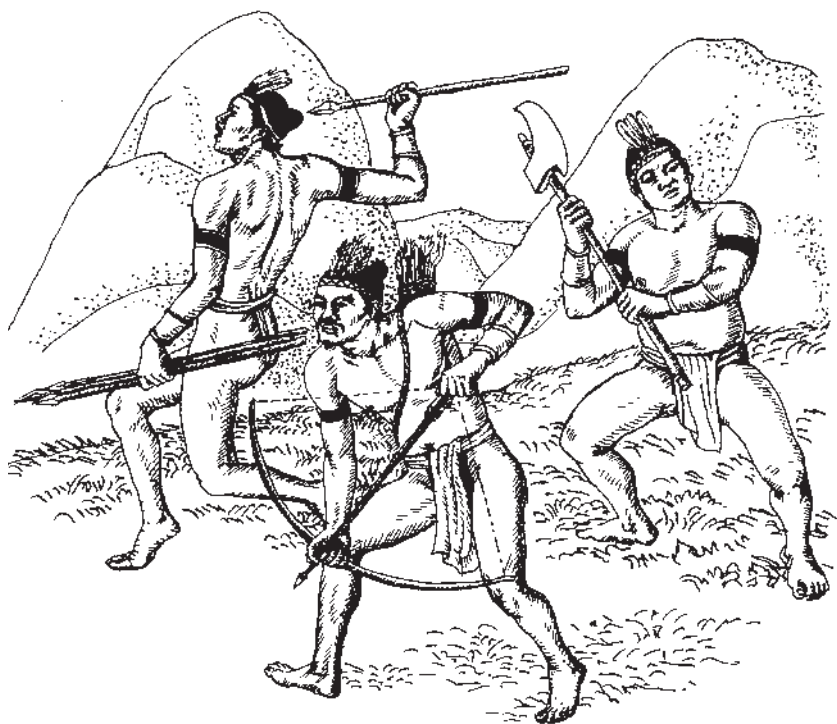


Để gây thanh thế cho nghĩa quân, Bà Triệu đã sai đục núi Quân Yên, cho người chui vào đục bài đồng dao:

*“Có Bà Triệu tướng,
Vâng lệnh trời ra.
Trị voi một ngà,
Dựng cờ mở nước.
Lệnh truyền sau trước,
Theo gót bà Vương.”*

Nhờ vậy, cả vùng đồn đại về hòn đá biết nói và tin rằng Bà Triệu là “thiên tướng giáng trần” giúp dân, cứu nước. Từ đó trai tráng trong vùng càng nô nức tham gia hàng ngũ nghĩa quân.

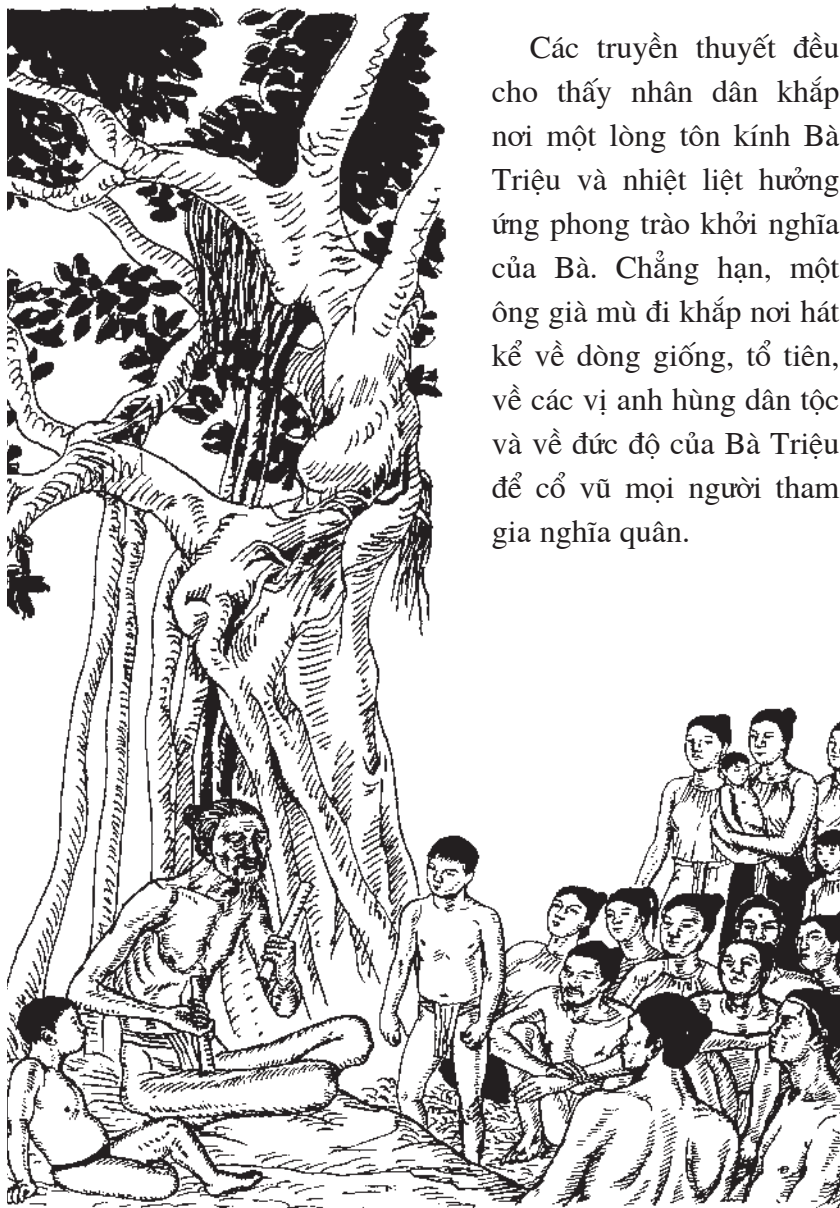




Có ba anh em họ Lý là tộc trưởng một bộ tộc ở miền núi cao đầu nguồn sông Mã. Ba anh em đều dũng cảm và tinh thông võ nghệ. Người anh cả có tài bắn cung trăm phát trăm trúng, người thứ hai phóng lao chính xác không sai một ly, người thứ ba múa cây búa sắt to, nặng làm gió lộng ào ào.

Ba anh em họ Lý rất ngưỡng mộ Bà Triệu, họ dẫn theo tráng đinh của bộ tộc tìm về gia nhập nghĩa quân và tự nguyện tôn Bà Triệu làm chủ tướng. Về sau, họ trở thành những vị tướng tài ba và bất khuất của nghĩa quân.





Các truyền thuyết đều cho thấy nhân dân khắp nơi một lòng tôn kính Bà Triệu và nhiệt liệt hưởng ứng phong trào khởi nghĩa của Bà. Chẳng hạn, một ông già mù đi khắp nơi hát kể về dòng giống, tổ tiên, về các vị anh hùng dân tộc và về đức độ của Bà Triệu để cổ vũ mọi người tham gia nghĩa quân.

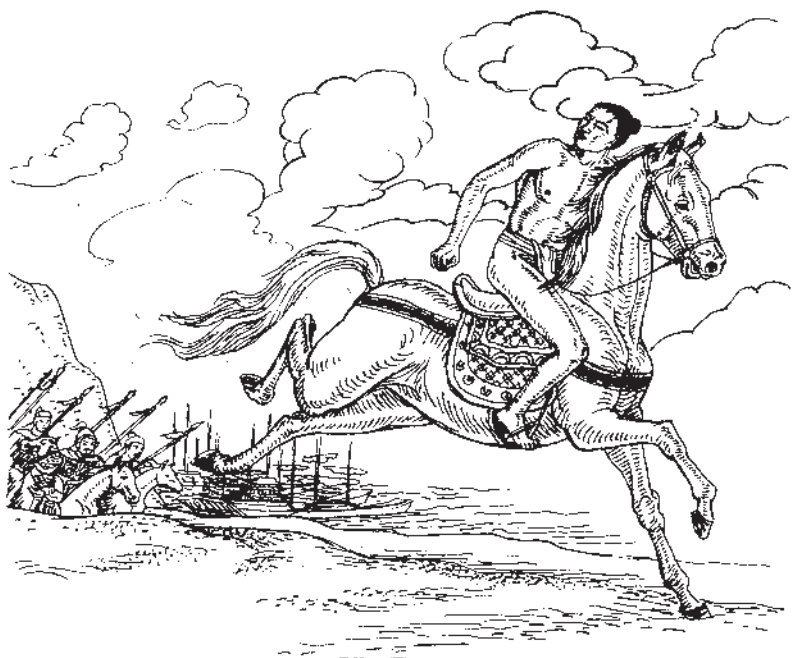
Lại có một cụ già hàng nước, chống gậy ra giữa đường chặn đoàn quân lại xin gặp Bà Triệu. Bà có một người con gái duy nhất, xinh xắn, giỏi giang, bà muốn con gái được theo gót Bà Triệu tòng quân giết giặc. Bà Triệu cảm kích nhận lời.



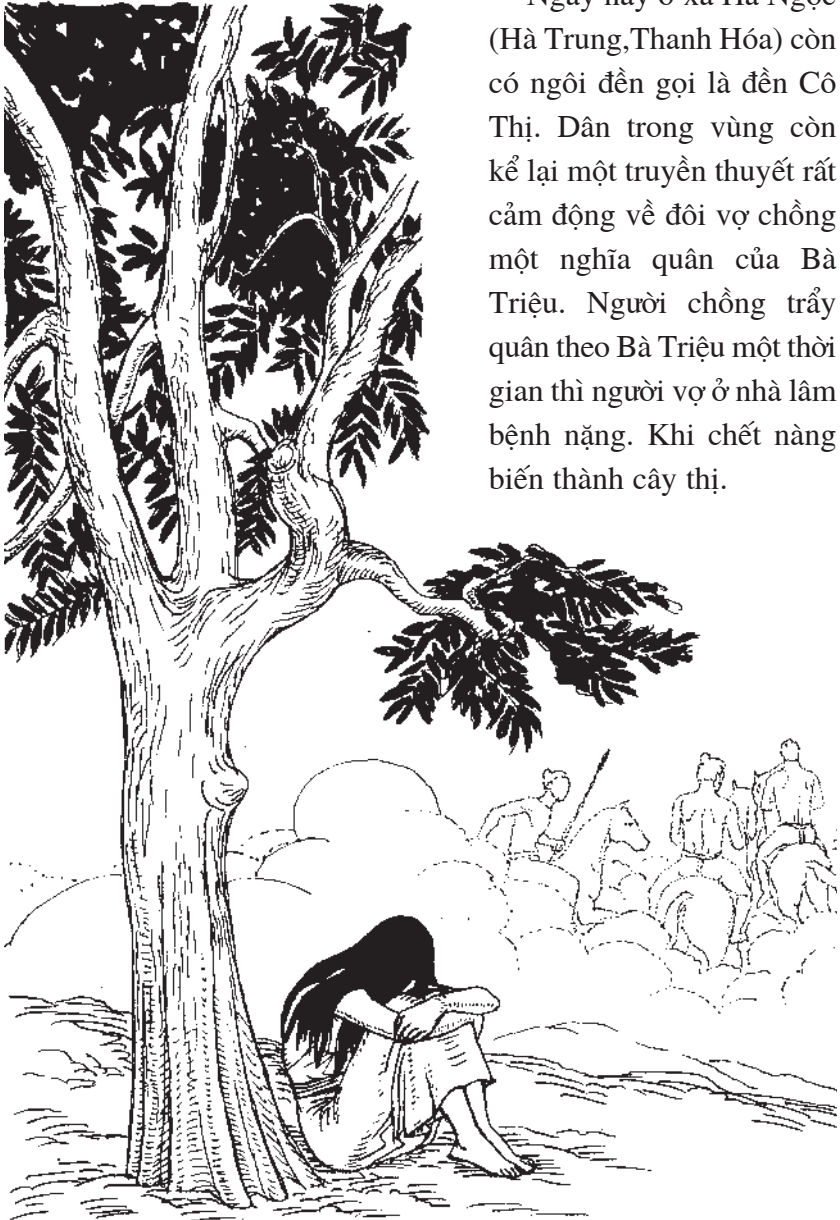


Bà cụ còn tặng tất cả chõng chuối với chum nước chè xanh cho nghĩa quân giải khát trong lúc quân hành. Nghĩa cử của bà cụ thể hiện sự ủng hộ của nhân dân và là nguồn động viên rất lớn cho nghĩa quân Bà Triệu.

Thời đó, sông Mã có một nhánh chảy từ đầm Hàn về cửa Lạch Trường. Đó là nơi quân Ngô chiếm giữ, chiến thuyền san sát. Một chàng trai đã ăn trộm ngựa chiến của quân giặc trốn về với Bà Triệu và trở thành dũng tướng của nghĩa quân.



Ngày nay ở xã Hà Ngọc (Hà Trung, Thanh Hóa) còn có ngôi đền gọi là đền Cô Thị. Dân trong vùng còn kể lại một truyền thuyết rất cảm động về đôi vợ chồng một nghĩa quân của Bà Triệu. Người chồng trốn quân theo Bà Triệu một thời gian thì người vợ ở nhà lâm bệnh nặng. Khi chết nàng biến thành cây thị.

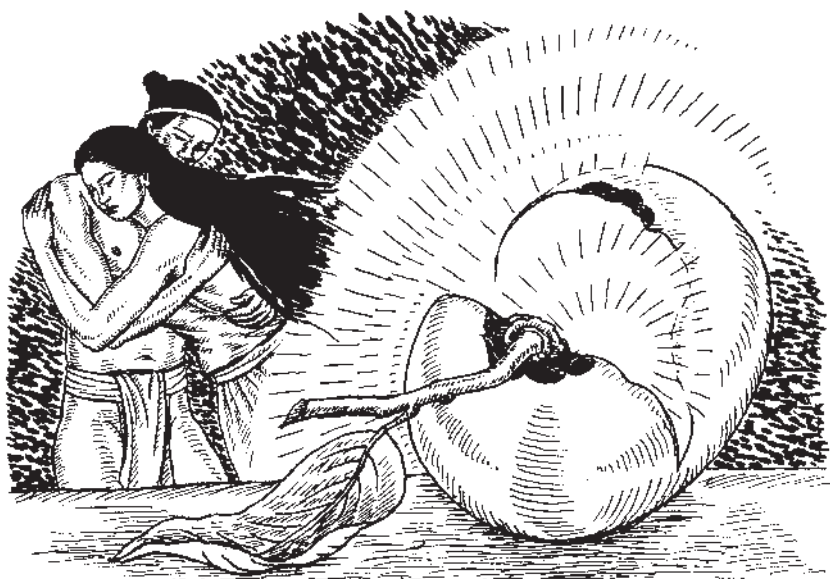




Đặc biệt, cây thị này chỉ có một trái to, tròn rất đẹp, nhưng không ai hái được, vì hễ ai thò tay bẻ thì cành thị lại vút lên cao. Cành ấy luôn ngả về hướng đông nam theo hướng người chồng đang ở trong quân dinh Bà Triệu.



Một ngày thắng trận, người chồng được phép Bà Triệu về thăm làng xóm thì cành cây mới chịu sà xuống và quả thị rơi vào ống tay áo của chàng. Thương tiếc người thiếu phụ chết rồi vẫn một dạ chờ chồng, dân chúng lập đền thờ ở ngay gốc thị.



Tin đồn về sự chuẩn bị khởi nghĩa của anh em Bà Triệu lan xa trên toàn quận Cửu Chân. Viên Thái thú Cửu Chân lo sợ phải một tên ngục quan về do thám tình hình. Tên này là bà con với vợ Triệu Quốc Đạt.



Tên ngụy quan về mặt bàn với vợ Triệu Quốc Đạt. Mụ nghĩ ra một độc kế vừa phá vỡ được cuộc khởi nghĩa, vừa ly gián tình anh em họ Triệu, vừa cột chặt Triệu Quốc Đạt với bọn quan lại đô hộ. Mụ nói: “*Hãy về tâu Thái thú một mặt đòi hỏi bức bách nhiều đồ cống vật quý hiếm ngoài khả năng của Quốc Đạt, mặt khác xoa dịu, vỗ về nếu Quốc Đạt đồng ý gả Thị Trinh thì sẽ xí xóa kết thành thân thuộc*”.





Tên ngự quan về thưa lại với tên Thái thú. Hai tên chắc mắm phen này mọi chuyện sẽ thành công tốt đẹp. Bởi vậy chúng hể hả tổ chức ăn mừng vừa tán thưởng lẫn nhau.

Sau đó tên Thái thú cho mời Quốc Đạt đến quận đường. Y và tên ngục quan sai bày tiệc tiếp đãi Quốc Đạt rất linh đình. Rượu được vài hời, tên Thái thú bắt đầu đưa ra những yêu sách, nếu Hào trưởng họ Triệu không đáp ứng sẽ bị bắt giải về kinh đô nhà Ngô. Nhưng y hứa sẽ tha cho Quốc Đạt nếu ông bằng lòng gả em gái là Triệu Thị Trinh cho viên ngục quan của y.



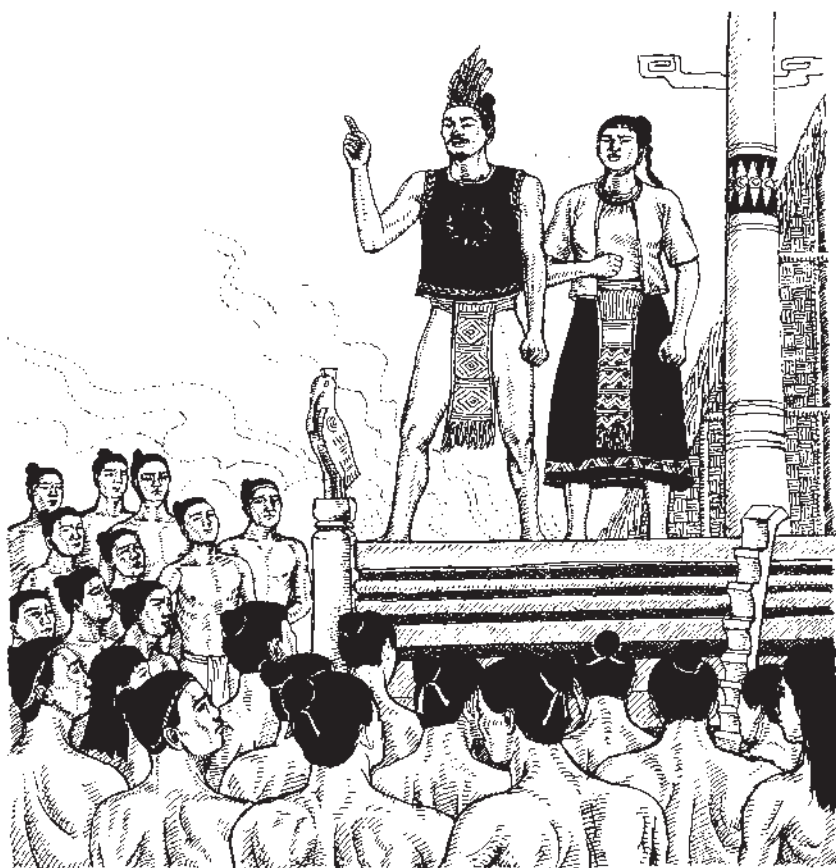


Sau khi cáo từ ra về, Triệu Quốc Đạt rất phân vân. Cầm thù lữ giặc hèn hạ và độc ác lại hiểu rất rõ tính cách của em gái, ông biết em mình không bao giờ chịu khuất phục. Nhưng nếu vậy thì phong trào khởi nghĩa vừa nhen nhúm sẽ gặp nguy hiểm. Không biết tính sao, ông bèn kể cho Thị Trinh nghe âm mưu hiểm độc của kẻ thù cũng như lời cầu hôn của viên Thái thú.

Quả nhiên khi vừa nghe ông nói xong, Nàng Trinh vụt đứng dậy khẳng khái đáp: “Tôi chỉ muốn cưới con gió mạnh, đập luồng sóng dữ, chém cá kình ở biển Đông, đánh đuổi giặc nước, giành lại giang san, chứ không chịu khom lưng làm tì thiếp cho người”.



Tình thế không thể trì hoãn lâu được, hai anh em Quốc Đạt và Thị Trinh, một mặt cho người đến gặp tên Thái thú khôn khéo từ chối cuộc hôn nhân, mặt khác gấp rút chuẩn bị khởi nghĩa.





Thấy diệu kế không thành, tên Thái thú tức giận mật báo cho vợ Triệu Quốc Đạt tìm kế sách khác thu phục anh em họ Triệu. Người vợ lằng lằng ngâm viết thơ cho tên Thái thú hẹn y cho mời Quốc Đạt lên giữ chân, ở nhà mụ cùng tên em họ ngụ quan sẽ cho mai phục bắt Thị Trinh giải lên sau.

Nhận được thư mời, Quốc Đạt ngại âm mưu hiểm độc của kẻ thù không muốn đi, nhưng người vợ làm bộ động viên ông đi để xin giảm sưu thuế, cống vật cho dân nhờ. Quốc Đạt lo lắng đem một số thân binh, giấu vũ khí để đề phòng bất trắc rồi ra đi.



Ở nhà mụ ta cho một số người thân tín mai phục rồi mời Thị Trinh đến. Nhưng, sự đời vô quít đầy gập móng tay nhọn, Thị Trinh bắt được lá thư của người chị dâu gửi tên Thái thú, khám phá ra âm mưu hiểm độc. Bà cho người bắt trói hết bọn phục binh, ném lá thư ra và mắng nhiếc người chị dâu ăn ở hai lòng.





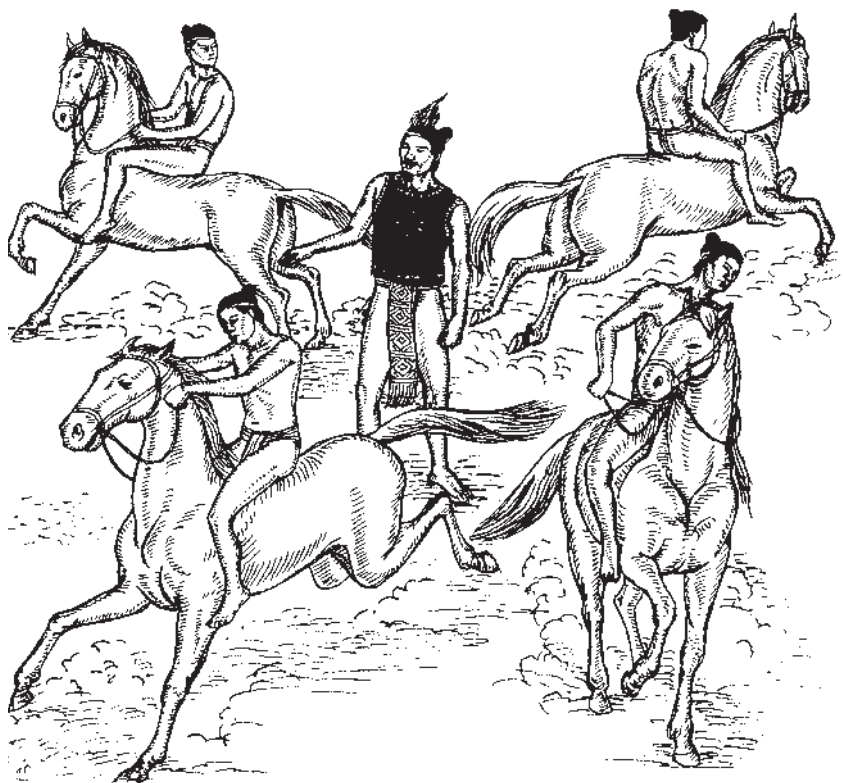
Người chị dâu lúc đầu xanh mặt lo sợ vì âm mưu bị bại lộ, nhưng sau liều mình hô bọn thân tín áp vào bắt giết Thị Trinh. Triệu Thị Trinh cùng các nghĩa sĩ múa kiếm giết sạch bọn bán nước.

Bà cho nghĩa quân cấp tốc đi gọi Quốc Đạt trở lại để tránh gian kế của địch và kể hết sự tình cho Quốc Đạt biết. Lúc bấy giờ quyết tâm khởi nghĩa của nghĩa quân và anh em họ Triệu dâng cao sôi sục.



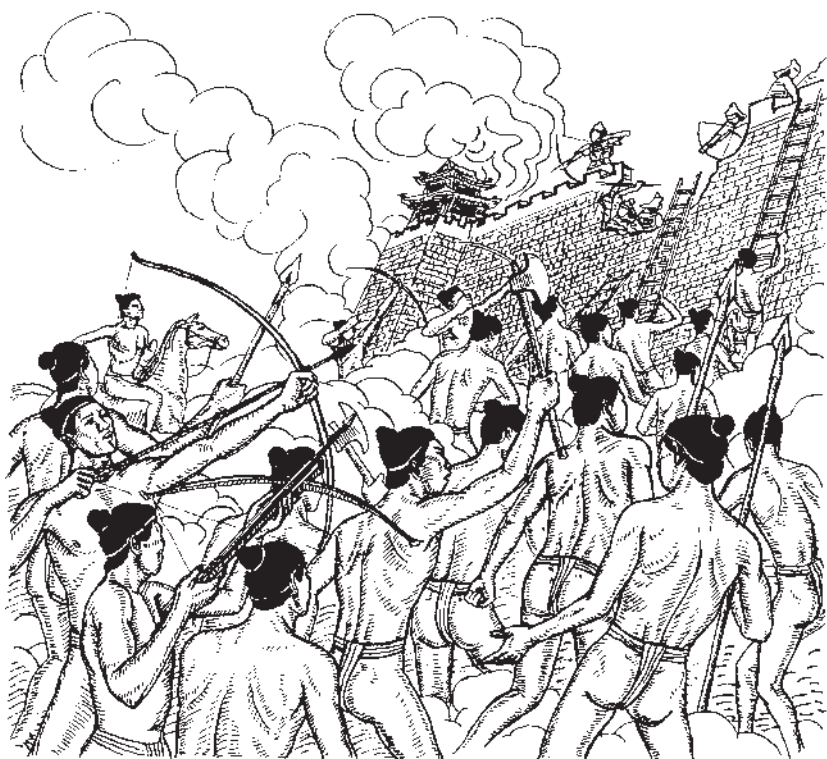
Đêm ấy, dưới ánh đuốc sáng ngời, trong tiếng trống đồng, tiếng công vang dội vùng rừng núi Cửu Chân, trước mặt các tướng sĩ nghĩa quân, Triệu Quốc Đạt làm lễ tế cờ, tuyên cáo với trời đất. Bên cạnh ông, Triệu Thị Trinh “*mặc áo giáp vàng, đi guốc ngà, cài trâm vàng...*” uy nghi, đẹp như một thiên tướng giáng trần.





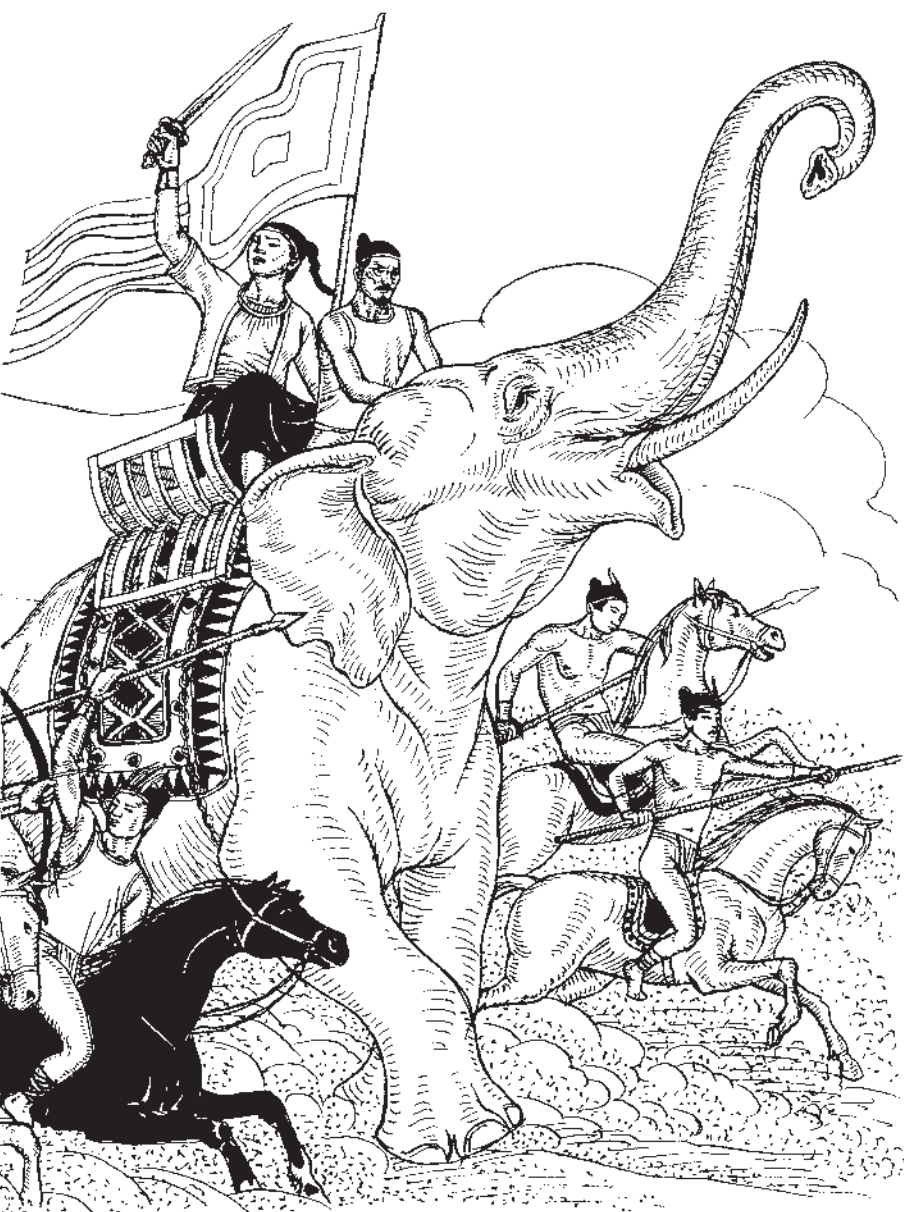
Tin khởi nghĩa nhanh chóng được các tráng sĩ phi ngựa báo với thủ lĩnh các bộ tộc. Khắp vùng rừng núi Cửu Chân, Giao Chỉ nhiều bộ tộc dẫn quân về hội nghĩa ở vùng núi Tùng.

Quân ta tiến công ồ ạt. Khắp các huyện thành của bọn quan đô hộ nhà Ngô đều bị quân ta tiêu diệt, lửa cháy ngút trời, thành quách bị san bằng. Quan quân Ngô lớp trốn chạy, lớp bị tiêu diệt.



Trong các trận quyết chiến đó, người ta thấy Bà Triệu mặc áo giáp, cưỡi trên mình voi trắng một ngà, luôn đi đầu chỉ huy và xông pha vào chốn hiểm nguy nhất.

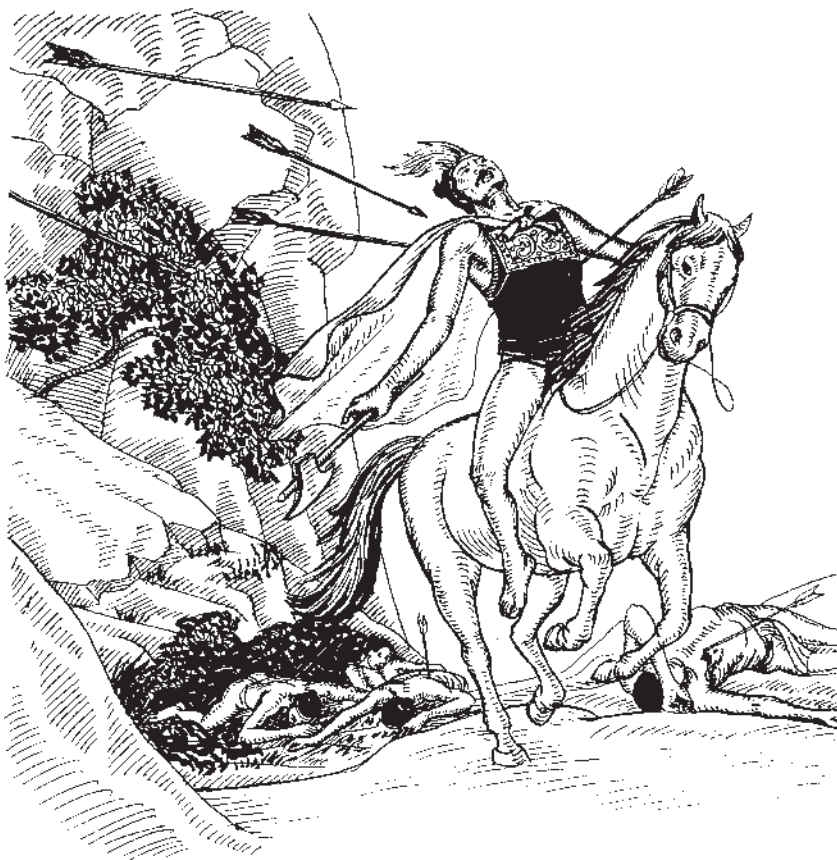




Nhân dân khắp nơi rất sung sướng, vui mừng trước những tin thắng trận dồn dập của nghĩa quân Bà Triệu. Họ hăng hái đốc thúc chồng con tòng quân và tiếp tế lương thực, thực phẩm cho nghĩa quân:

*“Ru con con ngủ cho lành,
Để mẹ gánh nước rửa bành ông voi.
Muốn coi lên núi mà coi,
Coi bà Triệu tướng cưỡi voi đánh rồng.”*





Bọn quan binh nhà Ngô khiếp sợ trước sự lớn mạnh như vũ bão của nghĩa quân. Chúng bàn mưu tính kế để đối phó. Được biết Triệu Quốc Đạt sắp kéo quân qua một hẻm núi để đi đánh một huyện thành xa, Thái thú và Đô úy Cửu Chân đích thân dẫn quân đi mai phục. Quốc Đạt bị lọt vào giữa vòng vây và trúng nhiều mũi tên, nhưng ông vẫn anh dũng chiến đấu tới hơi thở cuối cùng rồi gục chết trên mình ngựa.

Nghe tin anh tử trận vì gian kế của giặc, Triệu Thị Trinh đau thương và phẫn uất. Bà cho các tướng sĩ đều để tang, rồi lên ngôi chủ tướng, thề quyết giết giặc để trả thù cho anh.



Giữa đêm bà dẫn quân âm thầm đi bao vây quận trị Cửu Chân. Đây là trung tâm đầu não của bọn đô hộ nên chúng xây dựng hào cao, lũy dày để bảo vệ. Sáng ra, bọn Đô úy, Thái thú kinh sợ khi thấy bốn bề quân binh bao phủ, còn Bà Triệu tướng thì uy nghi, lẫm liệt trên con voi trắng.



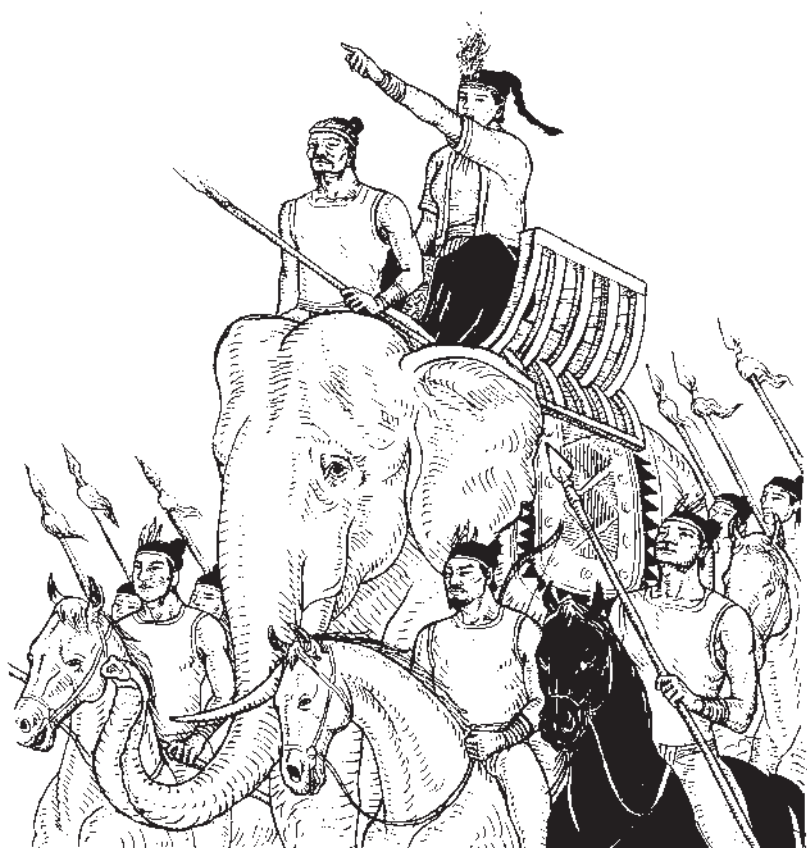
Nghĩa quân giao tranh với quân Ngô cả ngày, đến chiều thì san bằng được thành lũy, giết chết quân Ngô vô số. Trong khói lửa mịt mù của chiến trận, quân ta bắt được hai tên Thái thú và Đô úy là những tên đã phục kích giết chết Triệu Quốc Đạt.





Bà Triệu lập bàn thờ rồi sai người chặt đầu chúng để tế Triệu Quốc Đạt và các chiến sĩ đã bỏ mình vì đất nước. Nhờ đó thanh thế nghĩa quân ngày càng lan rộng khắp Cửu Chân, Giao Chỉ. Người theo phục Bà Triệu mỗi ngày một đông.

Bình định xong Cửu Chân, Bà Triệu kéo đại quân tiến đánh Giao Chỉ. Đại quân Bà Triệu tiến đến đâu, các Hào trưởng địa phương ra dâng lễ vật xin qui thuận đến đấy. Còn các huyện thành, quan lính Ngô lớp bỏ trốn, lớp xin hàng, thành nào chống cự đều bị tiêu diệt.





Cả một vùng Giao Châu rung động. Thứ sử Giao Châu mất tích. Quân Ngô rất sợ Bà Triệu, chúng kháo nhau “*Đương đầu với hổ dữ còn dễ hơn đối mặt với vua bà*”^(*). Chúng còn gọi Bà một cách tôn kính là Nhụy Kiều tướng quân (vị tướng yêu kiều).

^{*} Nguyên văn: *Hoành qua đương hổ dữ,
Đối diện Bà Vương nan.*

Tin Giao Châu đã bị quân khởi nghĩa của Bà Triệu thu phục bay về triều đình nhà Ngô. Năm 248, Ngô triều lo sợ phải cử một tên tướng là Lục Dận làm Thứ sử Giao Châu, lại phong là An Nam Hiệu úy đem quân sang lập lại nền đô hộ.





Lục Dận là cháu của danh tướng Lục Tốn, là một người có nhiều mưu mô hiểm độc và từng trải kinh nghiệm chiến trường. Hắn vạch ra một kế hoạch nham hiểm quyết triệt phá nghĩa quân, khuất phục nhân dân các quận Giao Chỉ, Cửu Chân.



Đoàn quân Lục Dận đi tới đâu, đều phô trương thanh thế để uy hiếp, đồng thời dùng mưu mô để dụ dỗ, dùng của cải, tiền bạc để mua chuộc các Hào trưởng địa phương. Nhiều người đã chịu khuất phục quân Ngô.

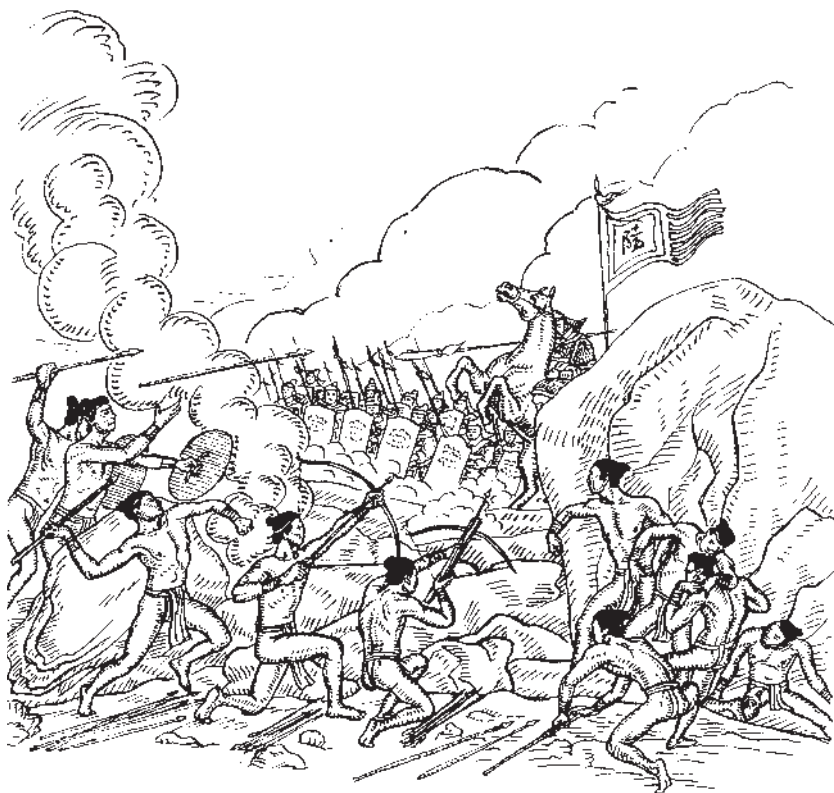


Lục Dận còn cho nhiều toán lính nhỏ luồn sâu vào các vùng rừng núi, bỏ thuốc độc vào các con sông, suối, nguồn nước làm cho quân ta bị ốm đau bệnh tật.

Tên tướng nham hiểm này, sau khi dò thám đã cho quân đốt kho lương thảo của nghĩa quân. Đồng thời, chúng cho những cánh quân chặn tất cả con đường tiếp tế.



Giữa lúc quân đau lương thiếu. Lục Dận lại dồn sức đánh mạnh vào, vì vậy dù nghĩa quân có chống cự mãnh liệt nhưng cuối cùng phòng tuyến bị vỡ, Bà Triệu phải ra lệnh rút lui.



Trong cuộc quyết chiến sinh tử này, các vị tướng quân họ Lý theo Bà Triệu từ những ngày đầu khởi nghĩa đã dũng cảm chiến đấu. Tuy bị nhiều thương tích và mang nhiều mũi tên trên người, nhưng các tướng quân họ Lý đã đẩy lùi một cánh quân địch, bảo vệ nghĩa quân rút lui an toàn, trước khi kiệt sức ngã xuống trên chiến trường.





Trong một trận khác giao tranh trên sông nước, vị tướng quân lấy trộm ngựa chiến của giặc về với nghĩa quân đã bị quân Ngô chằng dây phục kích khiến ông tử trận. Trước những cái chết oai hùng của các tướng sĩ, Bà Triệu vừa tự hào vừa vô cùng đau đớn.

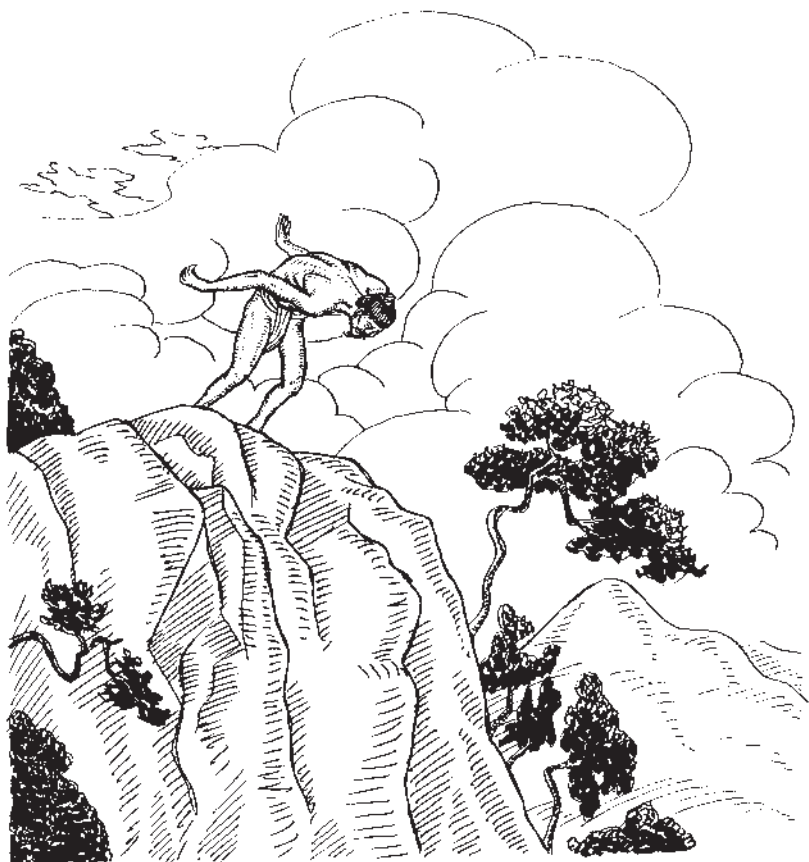
Địch tập trung quân đánh nhiều trận, nhưng vẫn không thắng nổi nghĩa quân Bà Triệu. Bà lui về núi Tùng cố thủ bị quân lính của Lục Dận vây khốn rất gắt gao. Lúc bấy giờ tình cảnh của nghĩa quân thật bi đát, quân đau, lương cạn dần, nhưng mọi người vẫn thề sống chết với Bà Triệu.



Biết thế đã cùng, lực đã tận, muốn tránh cho nghĩa binh cảnh
lầm than và danh dự mình không bị ô nhục, Bà Triệu lên đỉnh núi
Tùng nhìn quê hương lần cuối rồi rút kiếm tự vẫn. Tương truyền
bấy giờ là vào ngày 21 tháng 2 năm Mậu Thìn (248), lúc Bà mới
20 tuổi xuân và đã đánh cho quân Ngô hơn 30 trận oanh liệt.



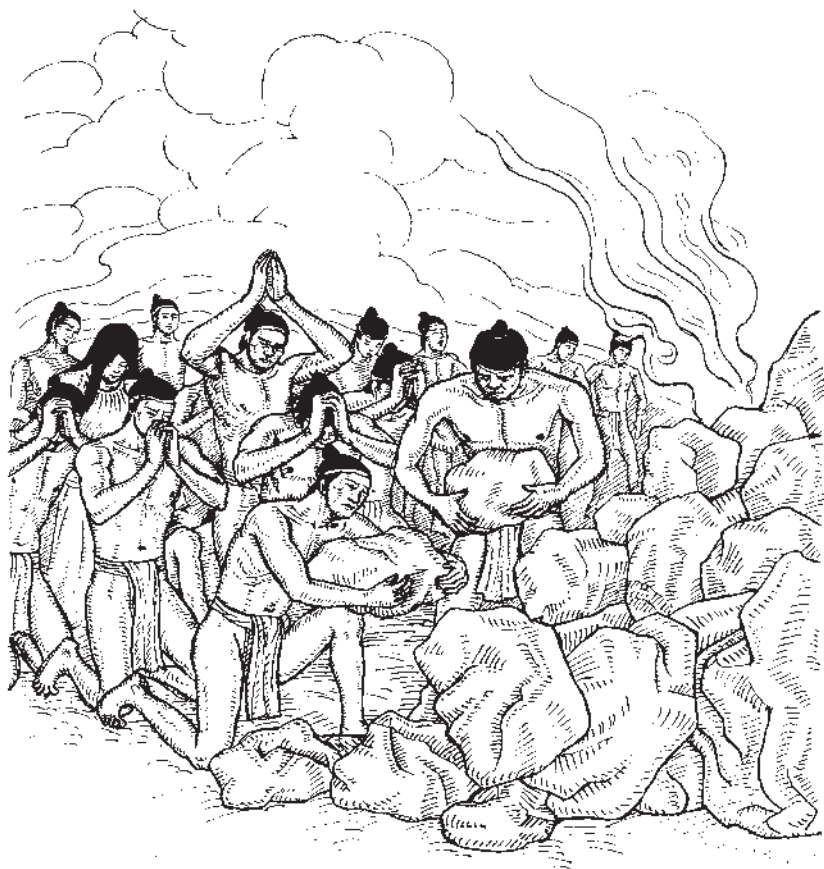
Cụ già sơn cước, người nài voi trung thành qua bao chiến trận của Bà Triệu, vô cùng thương tiếc, khóc than rồi gieo mình xuống vực sâu.



Con voi trắng một ngà cảm ứng điều trọng đại, ứa hai hàng nước mắt, rống lên một tiếng dài đau thương vang dội núi rừng rồi chạy mất hút trong rừng sâu và không bao giờ xuất hiện ra nữa.



Nhân dân ta vô cùng yêu mến, tiếc thương Bà Triệu, người nữ anh hùng đã hiến cả tuổi thanh xuân cho đất nước. Mọi người lập mộ xây lăng cho bà ở chân núi Tùng, quanh năm lễ bái khói hương. Hằng năm vào ngày 21 tháng 2 âm lịch là ngày Hội đền của Bà, nhân dân tưởng nhớ về lễ bái rất đông.



PHỤ LỤC

**NHỮNG BÀI THƠ CỦA ĐỜI SAU
VIẾT VỀ BÀ TRIỆU**





Bà Triệu trong tranh dân gian Đông Hồ.



Mộ Bà Triệu trên núi Tùng núi Lĩnh Sơn (Thanh Hóa) - căn cứ của Bà Triệu chống quân Ngô năm 248.

Ảnh của Bảo tàng Phụ nữ thành phố Hồ Chí Minh.

BÀ TRIỆU

Tướng lạ tài cao gái khác thường,
Sau Hai Trưng nữ có Bà Vương.
Cửu Chân trăm trận an hơn sắt,
Lục Dận mười phen mất đã vàng.
Toan lấy yếm khăn đùm vũ trụ,
Quản gì son phấn nhuộm tang thương.
Kìa gương nhi nữ anh hùng đấy.
Miếu vũ ngàn thu ngút khói hương.

(Khuyết danh,

trích Anh thư nước Việt: từ lập quốc đến hiện đại, trang 25)

TRIỆU ẢO

Cao một trượng cả mười vùng
Bỏ tóc ngang lưng, vú chấm sừng.
Hợp chúng rừng xanh, oai náo nước,
Cưỡi đầu voi trắng, tiếng vang lừng.
Mác dài trở vẫy tan đàn giặc,
Ngôi cả lăm le học họ Trung.
Vĩ có anh hùng duyên định mấy,
Thời chi Đông Hán dám lung lừng.

(*Hồng Đức... từ 76*)

(*trích tạp chí Tri Tân, trang 167*)



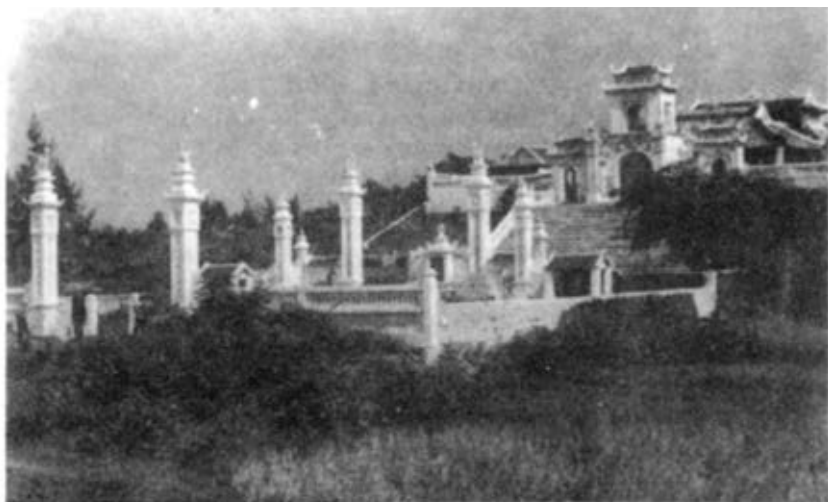
Núi Linh Sơn - căn cứ khởi nghĩa của Bà Triệu chống quân Ngô năm 248

Ru con con ngủ cho lành
Để mẹ gánh nước rửa bành ông voi.
Muốn coi lên núi mà coi,
Coi Bà Triệu tướng cưỡi voi đánh công.
Túi gấm cho lẫn túi hồng,
Têm trầu cánh kiến cho chồng ra quân.

(*Thơ ca dân gian*)



Ảnh của Bảo tàng Phụ nữ thành phố Hồ Chí Minh.



Ảnh : Võ An Ninh.

Đền thờ Bà Triệu dưới chân núi Gai (Thanh Hóa) được xây dựng thời kỳ Lý Nam Đế (thôn Phú Điền, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa).

LỊCH SỬ VIỆT NAM BẰNG TRANH
TẬP 7
NHỤY KIỀU TƯỚNG QUÂN BÀ TRIỆU

Trần Bạch Đằng *chủ biên*

Đinh Văn Liên *biên soạn*

Chịu trách nhiệm xuất bản: NGUYỄN MINH NHỰT

Chịu trách nhiệm nội dung: NGUYỄN THẾ TRUẬT

Biên tập: CÚC HUONG - LIÊN HUONG

Biên tập tái bản: TÚ UYÊN

Bìa: BIÊN THÙY

Sửa bản in: ĐÌNH QUÂN

Trình bày: VŨ PHUÔNG

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Địa chỉ: 161B Lý Chính Thắng, Phường 7,

Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 39316289 - 39316211 - 39317849 - 38465596

Fax: (08) 38437450

E-mail: nxbtre@hcm.vnn.vn

Website: www.nxbtre.com.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 21, dãy A11, khu Đầm Trấu, Phường Bạch Đằng,

Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (04) 37734544

Fax: (04) 35123395

E-mail: chinhanh@nxbtre.com.vn

CÔNG TY TNHH SÁCH ĐIỆN TỬ TRẺ (YBOOK)

161B Lý Chính Thắng, P.7, Q.3, Tp. HCM

ĐT: 08 35261001 – Fax: 08 38437450

Email: info@ybook.vn

Website: www.ybook.vn



Đền Bà Triệu - huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Dân ta vô cùng yêu mến, tiếc thương Bà Triệu, người nữ anh hùng đã hiến cả tuổi thanh xuân cho đất nước. Mọi người lập mộ xây lăng cho bà ở chân núi Tùng, quanh năm lễ bái khói hương. Hằng năm, vào ngày 21 tháng 2 Âm lịch là ngày Hội đền bà, nhân dân kéo về lễ bái rất đông.

HÌNH TƯỢNG BÀ TRIỆU TRONG TRANH DÂN GIAN

